

Số: **267/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 281/2020/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thu H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Phòng 1604 tầng 16 Chung cư CT15 tòa T3 GreenPark, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 471 Ngô Gia Tự, tổ 9A phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thu H và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Hoàng Thu H và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thu H và anh Trần Minh T có 02 con chung là cháu Trần Hoàng N sinh ngày 27/01/2016 và cháu Trần Hoàng A sinh ngày 05/6/2018. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận để chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Trần Hoàng N và cháu Trần Hoàng A. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh T cho đến khi 02 cháu là cháu Trần Hoàng N và cháu Trần Hoàng A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thu H và anh Trần Minh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho anh T của chị H. Vì vậy chị H phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0016327 ngày 05/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- (Nơi ĐKKK ngày 23/9/2015);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Hoa